

# QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ VAI TRÒ CỦA CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI TRONG PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS Ở NƯỚC TA

TS NGUYỄN VĂN TRUNG\*

**T**hực tiễn tình hình lây nhiễm HIV/AIDS hiện nay ở nước ta đang diễn biến khá phức tạp, đồng thời tiếp tục phát triển với tốc độ nhanh chóng và có xu hướng ngày càng lan rộng, trở thành nguy cơ thường trực ở tất cả mọi người, gây sự lo lắng, bức xúc cho toàn xã hội. Tuyên bố Thiên niên kỷ năm 2000 của Liên hiệp quốc đã cảnh báo về đại dịch này như một hiểm họa đang thách thức đối với loài người, nếu không được đối phó một cách quyết liệt, hiệu quả sẽ gây ra những hiểm họa khôn lường, nhất là đối với các quốc gia nghèo đói.

Đối với Việt Nam, trường hợp nhiễm HIV đầu tiên được phát hiện vào năm 1990 và từ đó tính đến ngày 29-6-2009, đã có 189,4 nghìn người bị lây nhiễm HIV/AIDS. Ở nước ta hiện nay, HIV/AIDS đã xuất hiện ở tất cả các địa phương, tỉnh, thành phố, ở vùng sâu, vùng xa, ngay cả đến hải đảo xa xôi. Bên cạnh những nhóm có nguy cơ cao như tiêm chích ma túy, mại dâm, quan hệ tình dục, đồng tính, tỉ lệ nhiễm HIV/AIDS ở phụ nữ mang thai, trẻ em và thanh thiếu niên cũng có xu hướng tăng lên nhanh chóng.

Ở mức độ quốc gia, tỉ lệ lây nhiễm HIV cao nhất là ở những người tiêm chích ma túy; phụ nữ bán dâm có tỉ lệ đứng thứ nhì, với 6,5%. Ngoài ra, ở một số nơi, nhiều phụ nữ bán dâm cũng tiêm chích ma túy, làm gia tăng sự lây nhiễm HIV. Theo điều tra thì có khoảng 40% phụ nữ bán dâm ở Hải Phòng cho biết đã từng tiêm chích ma túy, con số này ở Hà Nội là 17%, TP. Hồ

Chí Minh là 8%. Tỉ lệ hiện nhiễm HIV ở những người nam giới mua dâm cũng đang tăng lên ở mức độ đáng kể. Đã có hơn 1% số người trưởng thành ở TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng và Quảng Ninh đã bị nhiễm HIV.

Ở Hà Nội, tỉ lệ lây nhiễm HIV/AIDS có xu hướng tăng lên và phát triển ở nhóm người trẻ tuổi, vị thành niên, phụ nữ mang thai. Qua kết quả nghiên cứu tình hình trẻ em nhiễm HIV tại Hà Nội năm 2008 của Ủy ban Dân số Gia đình và Trẻ em Việt Nam và Tổ chức cứu trợ trẻ em Anh (CSUK) cho thấy:

Độ tuổi	Số người bị nhiễm HIV	Tỉ lệ (%)
13 đến 19	496	5,53
20 đến 29	6.070	68,87
30 đến 39	1.818	20,97
40 đến 49	327	3,79

Như vậy, đối tượng nhiễm HIV/AIDS ở Hà Nội đang có xu hướng trẻ hóa, trên 75% số người nhiễm ở độ tuổi dưới 30. Khảo sát tại 14 quận, huyện và 210 trong số 232 xã, phường của Hà Nội (thời điểm chưa mở rộng thủ đô) đã phát hiện trên cả 14 quận, huyện đều có đối tượng nhiễm HIV dưới 16 tuổi.

\* Học viện Hành chính.

Hiện nay, nhiễm HIV không chỉ có ở thành phố, thị trấn mà đã lan truyền đến cả vùng nông thôn ngoại thành, vùng xa, các trục đường giao thông, các đường dây buôn bán, vận chuyển ma túy; không chỉ có ở người lớn tuổi, các đối tượng có nguy cơ cao như tiêm chích ma túy, nghiện hút, mại dâm mà đã lan đến đối tượng là trẻ em. Đi sâu tìm hiểu nguyên nhân, khi phân tích 136 trường hợp nhiễm HIV ở Hà Nội cho thấy, tiêm chích ma túy là nguyên nhân chủ yếu đối với trẻ em - trên 69%, lây truyền từ mẹ sang con 13,2%, lây truyền qua đường tình dục 3% và các nguyên nhân khác.

Theo dự báo của Bộ Y tế từ nay đến năm 2010, số trường hợp nhiễm HIV và số bệnh nhân AIDS ở Hà Nội đều tăng lên hàng năm, năm sau nhiều hơn năm trước. Đây là một thực tế đáng lo ngại đòi hỏi phải có giải pháp quyết liệt để kiểm soát và hạn chế.

Từ thực trạng tình hình nêu trên và những diễn biến phức tạp của HIV/AIDS ở nước ta cũng như trên thế giới, chúng ta thấy, HIV/AIDS khác với các đại dịch khác, bởi lẽ trong hơn hai thập kỉ qua, kể từ khi phát hiện vi rút HIV gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người, đến nay vẫn chưa có cách chữa trị. HIV đã cướp đi hơn 20 triệu người trên toàn thế giới, trong đó có cả trẻ em.

Theo sự phân tích của Tổ chức UNDP cho thấy, những gia đình có người nhiễm HIV/AIDS, đời sống sẽ rất khó khăn, kinh tế gia đình giảm xuống dưới mức nghèo đói do hậu quả của HIV/AIDS. Có những gia đình đang trong hoàn cảnh kinh tế khá giả, có mức sống cao, nhưng khi bị HIV/AIDS tấn công đã trở thành những gia đình nghèo mới. UNDP nhận xét, HIV/AIDS đã đưa con người ta đến nghèo đói cùng cực, mặt khác, nghèo đói cũng làm tăng nguy cơ lây nhiễm HIV. Và cho rằng, các gia đình nghèo, ít được học hành, trình độ văn hóa thấp, hiểu biết có hạn dễ

dàng nghiện ma túy, không muốn sử dụng bao cao su trong quan hệ tình dục, ngay cả khi quan hệ tình dục với gái mại dâm đã làm tăng nguy cơ lây nhiễm HIV/AIDS. Thực tế là, nguy cơ lây nhiễm HIV/AIDS thường trực ở mọi nơi, mọi lúc, trong mọi hoàn cảnh, ở tất cả mọi người, mọi đối tượng, không trừ một ai.

Nhận thức sâu sắc về những hậu quả khôn lường của HIV/AIDS, trong những năm qua, với sự giúp đỡ và hợp tác của các tổ chức và cộng đồng quốc tế, Nhà nước Việt Nam đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, triển khai nhiều biện pháp, huy động các nguồn lực của Nhà nước, cộng đồng và xã hội để phòng chống có hiệu quả dịch HIV/AIDS ở nước ta.

Với quyết tâm không để HIV/AIDS phát triển lan tràn thành đại dịch ở nước ta, ngày 30-11-2005, Đảng ta đã ban hành Chỉ thị số 54-CT/TW của Ban Bí thư "Về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS trong tình hình mới". *Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người nhiễm HIV/AIDS* được Quốc hội khóa XI, kì họp thứ 9 thông qua ngày 12-7-2006, cùng Nghị định số 108 của Chính phủ hướng dẫn thi hành *Luật* trên. Đây là những văn bản pháp quy hết sức quan trọng làm cơ sở pháp lý cho các hoạt động can thiệp, phòng, chống HIV/AIDS ở nước ta.

Việc ban hành *Luật Phòng, chống HIV/AIDS* có ý nghĩa quyết định trong việc thực hiện pháp luật hóa về quyền và nghĩa vụ của người nhiễm HIV; trách nhiệm trong phòng, chống HIV/AIDS của các cơ quan, tổ chức, các đơn vị vũ trang nhân dân, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước tại Việt Nam, cũng như trách nhiệm của gia đình trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS ở nước ta.

Với quyết tâm kiểm soát, kiểm chế để từng bước đẩy lùi bệnh tật và lây nhiễm HIV/AIDS ra khỏi đời sống xã hội nước ta, Đảng và Nhà nước ta đã coi trọng đầu tư cơ sở vật chất, con người, triển khai nhiều chủ trương, chính sách và biện pháp nhằm thực hiện thành công chiến lược chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh tật cho nhân dân; trong đó, có chương trình phòng, chống căn bệnh HIV/AIDS. Những cố gắng đó đã huy động được sự tham gia tích cực, chủ động của toàn xã hội và đã đạt được những kết quả nhất định. Vai trò quản lý của Nhà nước và sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức xã hội được phát huy. Trong đó, sự quản lý của Nhà nước từ trung ương đến chính quyền các cấp ở địa phương luôn luôn giữ vai trò quyết định.

Kinh nghiệm thực tiễn cho thấy, để đạt được kết quả theo yêu cầu đề ra, ngoài việc tổ chức, chỉ đạo thực hiện việc giám sát, kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ, đồng bộ từ trung ương đến cơ sở, các chương trình, nhiệm vụ phòng, chống HIV/AIDS phải được gắn với các chương trình, nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội và lồng ghép vào các chương trình khác như truyền thông, giáo dục sức khỏe sinh sản, phòng, chống tệ nạn mại dâm, ma túy, chương trình giáo dục trẻ em vị thành niên... Trong đó, công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục bằng những hình thức thích hợp là yếu tố quan trọng nhất quyết định sự thành công của công việc. Sự gắn kết đó cho phép sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đồng thời huy động được đông đảo các lực lượng xã hội tham gia, trước hết là các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội như Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam... và các tổ chức phi chính phủ, các cá nhân trong xã hội cùng nhau hướng tới mục tiêu kiểm chế, đẩy lùi các tệ nạn, hạn chế sự lây lan, phát triển của căn bệnh HIV/AIDS tại cộng đồng dân cư ở nước ta.

Triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước của mình trong thực tế, vừa qua cùng đồng hành với Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các địa phương đã chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án về phòng, chống HIV/AIDS nhằm can thiệp tích cực, có hiệu quả vào việc kiểm chế và đẩy lùi tình trạng nghiện các chất ma túy, mặc dầu đây là một hoạt động gặp không ít khó khăn, phức tạp. Đồng thời, tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện tại địa phương những mô hình can thiệp trong cai nghiện, chăm sóc, chữa trị cho người nhiễm HIV/AIDS; tổ chức dạy nghề, tạo việc làm cho người sau cai, chú trọng đẩy mạnh các hoạt động thông tin, truyền thông tại cộng đồng dân cư về HIV/AIDS. Điều đáng chú ý là, trong khi tổ chức thực hiện các chương trình hoạt động nói trên, ngành y tế đã chú trọng phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các cơ quan chuyên môn, chính quyền các cấp, với sự tham gia tích cực, chủ động của các đoàn thể nhân dân, tổ chức xã hội tại cộng đồng.

Phòng, chống HIV/AIDS phải hướng tới xã hội hóa, thu hút sự tham gia của tất cả mọi thành viên trong xã hội, từ các đoàn thể nhân dân, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức phi chính phủ, đến gia đình và bản thân người nhiễm HIV/AIDS. Phòng, chống HIV/AIDS phải được coi là một trong những nhiệm vụ ưu tiên đối với phát triển kinh tế - xã hội và phải được sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, các tổ chức cùng với mọi cá nhân trong toàn xã hội tham gia.

Ngành Y tế có vai trò, vị trí rất quan trọng, giúp Chính phủ quản lý nhà nước về phòng, chống HIV/AIDS, thực hiện việc tổ chức và quản lý thống nhất về mặt chuyên môn, sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể xã hội, cùng nhau triển khai thực hiện các chương trình trong truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, đến các biện pháp can thiệp, chữa trị đối với các đối tượng đã

bị lây nhiễm HIV/AIDS.

Nhà nước cần tiếp tục nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện hệ thống chế độ, chính sách cụ thể, thiết thực cho việc triển khai các chương trình và giải pháp hành động trong quá trình can thiệp, hỗ trợ, chữa trị, chăm sóc, nuôi dưỡng những bệnh nhân HIV/AIDS, đặc biệt đối với trẻ em nói chung, trẻ mồ côi nói riêng đã bị nhiễm HIV/AIDS tại cộng đồng. Đồng thời, Nhà nước nghiên cứu xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa ngành Y tế với các cơ quan, ban ngành, chính quyền các cấp, các đoàn thể, tổ chức xã hội. Thực hiện xã hội hóa trong phòng, chống HIV/AIDS, có chính sách khuyến khích, động viên và tạo điều kiện thỏa đáng đối với các thành viên và những người tham gia hoạt động trực tiếp trong phòng, chống HIV/AIDS. Đi đôi với việc nghiên cứu phát triển các hình thức câu lạc bộ đã được triển khai trong thực tiễn có hiệu quả, cần triển khai các mô hình thí điểm tổ chức các trung tâm xã hội chuyên trách lo việc chăm sóc, nuôi dưỡng, chữa trị và hỗ trợ cho người nhiễm HIV/AIDS, đặc biệt đối với trẻ em tại cộng đồng và khu dân cư, dưới sự hướng dẫn và

chỉ đạo chuyên môn của ngành Y tế. Có chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, khả năng công tác cho đội ngũ những người trực tiếp làm công tác và hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

Tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các tổ chức và cộng đồng quốc tế cho các chương trình phòng, chống HIV/AIDS. Tổ chức, quản lý và sử dụng hợp lý sự giúp đỡ đó, nâng cao hiệu quả phòng, chống HIV/AIDS ở nước ta, phấn đấu đến năm 2010 đạt mục tiêu chiến lược của Nhà nước đề ra là khống chế tỉ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng dưới 0,3%, giảm đến mức thấp nhất tác hại của dịch đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước□

Tài liệu tham khảo.

1. Báo cáo trong phiên họp đặc biệt của Đại hội đồng Liên hợp quốc.
2. Báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội thảo “Dự phòng và điều trị HIV cho nhóm người tình dục đồng giới tại Việt Nam”, tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 15-9 đến ngày 17-9-2005.

\* \* \* \* \*

## VAI TRÒ CỦA ĐẠO ĐỨC CÔNG CHỨC...

(Tiếp theo trang 42)

*Hiến pháp* năm 1992 tiếp tục quy định “Các cơ quan nhà nước, cán bộ, viên chức nhà nước phải tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng”. Điều 2 *Pháp lệnh Cán bộ, công chức* sửa đổi năm 2003 đã quy định “Cán bộ, công chức là công bộc của nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, phải không ngừng rèn luyện

phẩm chất đạo đức, học tập nâng cao trình độ và năng lực công tác để thực hiện tốt nhiệm vụ, công vụ được giao”. Rõ ràng, pháp luật là phương tiện cơ bản để điều chỉnh hành vi đạo đức của người cán bộ, công chức và thống nhất quyền lực của Nhà nước trong các văn bản pháp luật□

1. Học viện Hành chính Quốc gia: *Tài liệu bồi dưỡng về quản lý hành chính nhà nước chương trình chuyên viên*, phần I, tr. 91.
2. *Pháp lệnh Cán bộ, công chức*, NXB CTQG, H.2004, tr.43.